

Số: /QĐ-SGDĐT

Gia Lai, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thi Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 564/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet;

Xét Tờ trình số 19/TTr-EDUVIET ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet về việc phê duyệt kết quả thi và cấp phôi chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản tại Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet, kỳ thi ngày 02/11/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thi và công nhận danh sách 96 học viên đạt yêu cầu, được cấp chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, kỳ thi ngày 02/11/2025 tại Hội đồng thi Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet (danh sách học viên đạt yêu cầu kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet có trách nhiệm in chứng chỉ, quản lý, cấp phát chứng chỉ cho học viên có tên tại Điều 1 và lưu trữ hồ sơ khóa học theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở;
Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ, tin học Eduviet và các học viên có tên tại Điều
1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Lưu: VT; QLCL, GDNN-GDTX.

Phạm Văn Nam

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT YÊU CẦU ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TẠI TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC EDUVIET**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDDT ngày /11/2025 của Giám đốc Sở Giáo
dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
				Lý thuyết	Thực hành	
1	Lê Đức Anh	29/10/1988	Thanh Hóa	8.3	9.0	Đạt
2	Huỳnh Thị Tú Anh	12/7/2000	Gia Lai	5.3	8.0	Đạt
3	Trương Thị Chinh	15/6/1994	Hải Dương	9.0	8.0	Đạt
4	Nguyễn Cao Cường	12/3/1994	Quảng Trị	5.7	7.0	Đạt
5	Chu Ngọc Diệp	25/5/2002	Gia Lai	5.3	7.0	Đạt
6	Rơ Châm Diệp	05/7/2000	Gia Lai	6.0	5.5	Đạt
7	H' Đim	05/7/1999	Gia Lai	7.0	8.5	Đạt
8	Kpă Drien	14/6/1993	Gia Lai	5.7	5.5	Đạt
9	Lê Huỳnh Đức	28/02/2003	Gia Lai	7.3	8.5	Đạt
10	Trần Nguyễn Thùy Dung	28/6/2001	Gia Lai	6.0	7.0	Đạt
11	Huỳnh Tấn Dũng	15/8/1988	Đắk Lắk	6.7	5.0	Đạt
12	Ksor H' Ky	30/9/1999	Gia Lai	6.7	8.0	Đạt
13	Ksor H' Lê	11/8/2001	Gia Lai	7.7	8.0	Đạt
14	Kpă H' Nhim	13/8/1992	Gia Lai	6.7	5.5	Đạt
15	Rơ Lan H' Niêm	19/8/1988	Gia Lai	6.7	9.0	Đạt
16	R'ô H' Nim	13/12/1993	Gia Lai	6.0	7.5	Đạt
17	Siu H' Oanh	28/9/1996	Gia Lai	5.3	5.0	Đạt
18	Siu H' Phôn	15/3/2004	Gia Lai	6.0	5.0	Đạt
19	Rơ ô H' Truyền	04/12/1998	Gia Lai	6.7	7.5	Đạt
20	Ngô Thị Thanh Hà	22/10/2001	Gia Lai	7.7	7.5	Đạt
21	Dương Thị Ngọc Hà	01/10/1995	Gia Lai	7.0	7.0	Đạt
22	Huỳnh Phan Lý Hải	05/6/1994	Gia Lai	7.0	6.0	Đạt
23	Đỗ Lê Mỹ Hạnh	01/01/1991	Gia Lai	6.3	8.0	Đạt
24	Châu Thị Bích Hạnh	20/7/1990	Gia Lai	6.7	8.0	Đạt
25	Võ Thị Hiền	28/12/1983	Quảng Bình	5.0	7.5	Đạt
26	Nguyễn Thị Hiếu	06/01/1995	Gia Lai	6.7	5.5	Đạt
27	Trần Thị Thanh Hoài	09/10/1997	Gia Lai	6.0	9.0	Đạt
28	Nguyễn Phan Thiên Hoàng	08/4/2013	Gia Lai	6.7	8.0	Đạt

29	Trương Văn Hoàng	10/10/1980	Quảng Trị	7.7	7.0	Đạt
30	Đào Thị Thúy Hồng	27/11/2002	Lào Cai	5.0	7.5	Đạt
31	Nguyễn Thị Hồng	01/10/1990	Gia Lai	6.7	8.5	Đạt
32	Nguyễn Thị Huế	28/8/1979	Nam Định	6.7	6.0	Đạt
33	Vương Minh Hùng	22/6/2003	Gia Lai	6.0	9.0	Đạt
34	Võ Thị Quỳnh Hương	14/7/2001	Gia Lai	5.0	7.0	Đạt
35	Tạ Xuân Kế	25/4/1997	Bình Định	7.7	8.5	Đạt
36	Trương Thị Bảo Khánh	05/01/1995	Gia Lai	7.0	8.0	Đạt
37	Sầm Thúy Kiều	01/01/1999	Gia Lai	8.0	8.0	Đạt
38	Đinh Ngọc Hương Kiều	23/3/1995	Gia Lai	8.0	8.0	Đạt
39	Vương Thị Lan	14/11/1979	Nghệ An	5.0	5.5	Đạt
40	Phạm Thị Ngọc Liên	10/02/1995	Gia Lai	7.0	8.0	Đạt
41	Lê Mỹ Linh	16/6/1998	Gia Lai	7.0	7.5	Đạt
42	Nguyễn Trịnh Thùy Linh	22/5/2001	Gia Lai	8.3	6.5	Đạt
43	Hà Thị Ngọc Linh	21/9/1995	Gia Lai	5.7	8.5	Đạt
44	Lê Vương Diệu Linh	12/5/2000	Gia Lai	6.7	8.5	Đạt
45	Nguyễn Thị Thùy Linh	09/02/2003	Gia Lai	8.7	8.0	Đạt
46	Đào Thị Loan	19/4/1989	Bình Thuận	7.3	7.0	Đạt
47	Phạm Thị Thanh Loan	03/02/1982	Gia Lai	5.3	5.0	Đạt
48	Hồ Thị Lý	08/6/1998	Gia Lai	5.7	8.0	Đạt
49	Rmah Mênh	07/10/2000	Gia Lai	5.3	6.5	Đạt
50	Hồ Thị Thảo Minh	17/10/2003	Nghệ An	6.0	7.5	Đạt
51	Rơ Châm Lê Na	09/6/2002	Gia Lai	7.7	5.5	Đạt
52	Kiều Minh Nam	10/11/1994	Gia Lai	7.0	8.0	Đạt
53	Nguyễn Thị Nga	01/02/1994	Bình Định	6.0	7.0	Đạt
54	Lê Thị Nhân	16/9/1993	Gia Lai	7.0	8.5	Đạt
55	Trần Thị Thanh Nhân	20/10/1992	Bình Định	5.0	5.0	Đạt
56	Ngô Thị Nhạn	08/9/1992	Ninh Bình	7.3	8.0	Đạt
57	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07/10/1997	Gia Lai	6.3	9.0	Đạt
58	Lê Đăng Ninh	15/10/1971	Thanh Hóa	7.7	6.0	Đạt
59	Nuru	17/7/1994	Gia Lai	5.0	8.0	Đạt
60	Lê Ngọc Châu Oanh	13/8/2003	Bình Định	5.3	9.0	Đạt
61	Lê Thị Mỹ Oanh	05/10/1994	Gia Lai	6.7	8.5	Đạt
62	Giang Lý Oanh	11/8/1997	Gia Lai	7.0	8.5	Đạt
63	Phan Văn Phúc	12/4/2001	Gia Lai	6.3	8.0	Đạt

64	Vũ Trần Phước	05/11/1984	Gia Lai	7.0	7.0	Đạt
65	Đào Thị Phương	05/02/1996	Gia Lai	8.7	8.5	Đạt
66	Phan Thị Phương	24/4/1991	Hà Tĩnh	5.7	9.0	Đạt
67	Trần Thủy Linh Quyên	22/8/1996	Gia Lai	6.3	8.0	Đạt
68	Dương Thị Thu Quyên	30/8/2001	Gia Lai	8.7	8.0	Đạt
69	Siu Rak	10/10/1994	Gia Lai	6.7	8.0	Đạt
70	Nguyễn Trần Thu Sương	06/6/1981	Gia Lai	5.0	8.0	Đạt
71	Nguyễn Thị Thu Sương	20/10/1984	Quảng Trị	5.0	8.5	Đạt
72	Phạm Thị Thảo	25/02/2001	Gia Lai	8.0	7.5	Đạt
73	Vũ Thị Phương Thảo	25/4/1999	Gia Lai	8.0	5.5	Đạt
74	Trương Thị Thu Thảo	27/11/1999	Gia Lai	6.7	6.5	Đạt
75	Nguyễn Thị Thảo	13/3/1993	Gia Lai	6.3	8.0	Đạt
76	Hồ Thị Hương Thơm	05/7/2002	Gia Lai	5.7	8.0	Đạt
77	Lô Thị Thơm	10/10/1987	Thanh Hóa	5.3	8.0	Đạt
78	Nông Thị Minh Thư	11/4/2000	Gia Lai	7.0	8.0	Đạt
79	Lang Thị Minh Thư	02/02/2003	Gia Lai	5.3	6.5	Đạt
80	Đỗ Thị Thúy	24/7/1987	Phú Thọ	7.3	8.0	Đạt
81	Bùi Thị Thúy	10/11/1987	Gia Lai	6.0	8.5	Đạt
82	Nguyễn Thị Phương Thúy	06/8/2000	Gia Lai	6.0	8.5	Đạt
83	Văn Thị Bích Thủy	23/3/2003	Gia Lai	6.3	8.5	Đạt
84	Siu Toan	14/3/1999	Gia Lai	5.0	8.0	Đạt
85	Phạm Thị Thiên Trang	28/10/1996	Gia Lai	5.0	5.0	Đạt
86	Nguyễn Thị Trang	14/9/1998	Gia Lai	7.7	8.0	Đạt
87	Phan Công Trí	01/01/1980	Hà Tĩnh	5.7	7.5	Đạt
88	Huỳnh Thị Mỹ Trúc	27/02/2000	Gia Lai	7.3	8.5	Đạt
89	Lê Thế Trung	09/01/1993	Gia Lai	7.0	8.5	Đạt
90	Dương Duy Tùng	04/02/1986	Gia Lai	6.7	5.0	Đạt
91	Quách Thị Hồng Vân	09/10/1989	Gia Lai	7.7	9.0	Đạt
92	Ngô Thị Thúy Vân	01/8/2000	Gia Lai	7.7	6.5	Đạt
93	Hà Ngọc Vi	21/4/2000	Gia Lai	5.3	6.0	Đạt
94	Nguyễn Đình Thảo Vy	15/4/1999	Gia Lai	6.3	7.0	Đạt
95	Siu Won	06/12/2002	Gia Lai	8.3	7.0	Đạt
96	Đinh Thị Hồng Xuân	20/7/2001	Gia Lai	5.3	6.0	Đạt

Danh sách có 96 học viên./.